

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 155/NQ-CP

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 30/NQ-CP
ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chương trình
hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW
ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị
về phát triển văn hóa Việt Nam**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

*Căn cứ Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026 của Bộ Chính trị
về phát triển văn hóa Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội
khóa XVI về phát triển văn hóa Việt Nam;*

*Căn cứ Thông báo số 33-TB/BCĐTW ngày 25 tháng 3 năm 2026 về kết
luận của đồng chí Trần Cẩm Tú, Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư
Trung ương Đảng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển văn hóa Việt Nam
tại Phiên họp lần thứ nhất;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình
số 248/TTr-BVHTTDL ngày 29 tháng 5 năm 2026, Báo cáo số 263/BC-BVHTTDL
ngày 08 tháng 6 năm 2026 và Báo cáo số 284/BC-BVHTTDL ngày 16 tháng 6
năm 2026;*

Trên cơ sở ý kiến biểu quyết của các thành viên Chính phủ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 30/NQ-CP
ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động
của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW ngày 07 tháng 01 năm 2026
của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam và Phụ lục kèm theo Chương
trình hành động, như sau:

1. Sửa đổi, điều chỉnh nội dung các nhiệm vụ tại Chương trình hành động:

a) Nhiệm vụ: “Rà soát, sửa đổi, bổ sung Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2030” thành “Xây dựng Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045” (tại mục 2 phần II Chương trình hành động).

b) Nhiệm vụ: “Xây dựng Nghị định về hạ tầng văn hóa số, các nền tảng dữ liệu dùng chung nền tảng dữ liệu chuyên ngành, số hóa, dữ liệu và quản lý không gian văn hóa số” thành “Xây dựng Nghị định quy định về chính sách chuyển đổi số và phát triển hạ tầng văn hóa số” (tại mục 2, phần II Chương trình hành động), đồng thời điều chỉnh thống nhất tên gọi của Nghị định này tại điểm b mục 3 phần II của Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24 tháng 4 năm 2026 của Quốc hội khóa XVI về phát triển văn hóa Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 875/QĐ-TTg ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Lồng ghép nội dung:

- Nhiệm vụ: “Xây dựng Chiến lược quốc gia phát triển nhân lực văn hóa, nghệ thuật và sáng tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (tại mục 7 phần II Chương trình hành động) vào nhiệm vụ “Xây dựng Chiến lược phát triển văn hóa Việt Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045” (tại mục 2 phần II Chương trình hành động).

- Nhiệm vụ “Xây dựng và triển khai Đề án “Phát triển thương hiệu quốc gia về du lịch trên nền tảng văn hóa trong kỷ nguyên mới”; tái cấu trúc sản phẩm, dịch vụ du lịch dựa trên bản sắc văn hóa của vùng, miền, địa phương gắn với thị hiếu của du khách, đồng bộ với quảng bá, xúc tiến chuyên biệt tại các thị trường trọng điểm của du lịch Việt Nam” (tại mục 2 phần VI Phụ lục Chương trình hành động) vào nhiệm vụ “Rà soát, sửa đổi, bổ sung Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030” (tại mục 4 phần VI Phụ lục Chương trình hành động).

d) Bổ sung nhiệm vụ: “Xây dựng Bộ Chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 80-NQ/TW” vào mục 2 phần II Chương trình hành động; thời hạn hoàn thành Quý III năm 2026.

2. Điều chỉnh thời hạn hoàn thành đối với 13 nhiệm vụ về hoàn thiện thể chế, xây dựng con người Việt Nam và thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa (tại Phụ lục danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết này).

3. Các nội dung khác giữ nguyên theo Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2026 của Chính phủ.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Thị Thanh Trà